

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2021/HS-ST

Ngày 09-3-2021.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Gấm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Phi Thường.

Ông Đoàn Quyết Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Trần Hoàng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2021/TLST - HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Dương Thanh T, sinh ngày 04-01-2003 tại Nam Định.

Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Dương Văn T, sinh năm 1976; con bà: Đỗ Thị H, sinh năm 1974; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04-01-2021 đến nay; “Có mặt”.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

+ Anh Đỗ Văn D, sinh năm 1983; “Vắng mặt”.

+ Ông Ngô Văn T, sinh năm 1971; “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 04-01-2021, tổ công tác Công an xã T, huyện V đang làm nhiệm vụ tại khu vực cổng làng D, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định thì phát hiện và bắt quả tang Dương Thanh T đang có hành vi cất giấu trái phép trong người 01 gói nhỏ có đặc điểm: vỏ ngoài là băng dính màu đen, bên trong là túi ni lông màu trắng, trong cùng là chất rắn dạng tinh thể màu trắng, T khai nhận đó là ma túy mua về để sử dụng cho bản thân.

Tại cơ quan điều tra, Dương Thanh T khai nhận hành vi của mình như sau:

Do cần ma túy để sử dụng nên khoảng 21 giờ 30 phút ngày 04-01-2021, Dương Thanh T một mình bắt xe từ Khu công nghiệp B thuộc huyện V, tỉnh Nam Định về cổng chào G thuộc Thị trấn G, huyện V để tìm mua ma túy. Khi đến nơi T gặp một người nam giới tên là H (T không rõ địa chỉ của H ở đâu, chỉ biết H khoảng 30 tuổi) và hỏi mua 1 gói ma túy với giá 300.000 đồng, H đồng ý. T lấy 300.000 đồng đưa cho H rồi nhận gói ma túy của H. Sau khi mua được ma túy T cầm gói ma túy ở tay trái rồi đi xe ôm theo đường cũ về nhà. Khi đi đến cổng làng thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định; T xuống xe đợi bạn đón thì tổ công tác Công an xã T, huyện V đang làm nhiệm vụ thấy T có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu T cho kiểm tra. T đã tự giác giao nộp cho Cơ quan Công an 01 gói ma túy đã có đặc điểm: vỏ ngoài là băng dính màu đen, bên trong là túi ni lông màu trắng, trong cùng là chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Công an xã T đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng được ký hiệu M1.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trưng cầu giám định chất ma túy đối với vật chứng thu giữ ký hiệu M1. Ngày 05-01-2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có kết luận số 20/GĐKTHS kết luận: mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong gói ni lông nhỏ màu trắng bên ngoài quấn băng dính màu đen, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamin. Tổng khối lượng mẫu M1: 0,162 gam.

Tại cơ quan điều tra, Dương Thanh T khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 13/CT - VKSVB ngày 04-02-2021 của Viện kiểm sát nhận dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố Dương Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Bị cáo T đã thành khẩn khai nhận về hành vi tàng trữ trái phép ma túy của mình đúng như nội dung đã nêu trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố đối với hành vi của bị cáo Dương Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Dương Thanh T từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của T.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập trong quá trình điều tra như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định nên có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 04-01-2021, tại khu vực cổng làng thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định; Dương Thanh T đang có hành vi cất giấu trái phép 01 gói nhỏ ma túy với khối lượng 0,162 gam Methamphetamine trong người nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an xã T, huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện bắt giữ.

Như vậy, hành vi như đã nêu trên của bị cáo Dương Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Tệ nạn về ma túy hiện nay đang là một vấn nạn của toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó, Đảng và Nhà nước ta cũng như các nước trên thế giới đang tích cực đấu tranh, phòng chống các tệ nạn về ma túy nhằm loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1]. Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự gì.

[4.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

* Bị cáo T sinh ngày 04-01-2003, phạm tội ngày 04-01-2021, khi bị cáo phạm tội vừa tròn 18 tuổi, bị cáo vừa bước qua độ tuổi thành niên do đó nhận thức pháp luật của bị cáo phần nào còn hạn chế, tuy đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự song Hội đồng xét xử cũng xem xét trong quá trình lượng hình.

[5]. Về đường lối xử lý đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là Methamphetamine đã thu giữ của bị cáo.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt bị cáo Dương Thanh T 12 (*mười hai*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04-01-2021.
3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy là Methamphetamine đã thu giữ (01 phong bì niêm phong số 1207/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định).
(Vật chứng có đặc điểm như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15-01-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).
4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Dương Thanh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).
5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Nam Định;
- UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Gấm